

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày: 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Phi

2/ Ông Lưu Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 16/2020/TB-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Xuân Đ, sinh năm 1998; nơi sinh: Hà Nam; Nơi ĐKNKTT: Xã Đ C, huyện K B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T sinh năm 1963, con bà: Dương Thị Nh sinh năm 1965; gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2019 đến ngày 17/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt

** Bị hại:*

- Ông Dương Văn C, sinh năm 1993. Có mặt

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1994. Vắng mặt

Cùng trú: Thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Dương Văn C, sinh năm 1969. Có mặt

Trú tại: Thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 24/11/2019 Dương Xuân Đ điều khiển xe máy hon da Futune biển số 49E1–15308 đến nhà chị Phạm Thị H tại thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ để tưới vườn cho chị H. Khi đến nhà bị cáo Đ quan sát không thấy có người ở nhà nên lén lút dùng tay vặn khóa cửa trước, đi vào phòng ngủ của chị H lấy 01 túi nilon để trong tủ bên trong có 228.000.000đ (hai trăm hai tám triệu) bên trên cọc tiền có hai nhẫn vàng và một dây chuyền vàng. Sau khi lấy tài sản Dương Xuân Đ điều khiển xe trên về nhà cất giấu tài sản phía sau vườn. Sau khi bị mất tài sản chị H trình báo cơ quan điều tra công an huyện Đ, lực lượng công an đã tiến hành xác minh, xác định bị cáo Đ là người thực hiện hành vi trên nên đã triệu tập đến cơ quan điều tra làm việc. Tại cơ quan điều tra bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 163/KL – HĐĐG ngày 26/11/2019, dây chuyền vàng ta có giá 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) nhẫn vàng ta có giá 4.050.000đ (bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) nhẫn vàng tây có giá 1.000.000đ (tổng giá trị vàng là 12.550.000đ).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Số tiền 228.000.000đ, 02 nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng. Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bà Phạm Thị H không có ý kiến gì.

Xe máy hon da Futune biển số 49E1–15308 đứng tên ông Dương Văn C, sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Dương Văn C.

Quá trình điều tra bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu) cho bị hại anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Dương Xuân Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Dương Xuân Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Do có quan hệ là anh em con chú bác ruột, bị cáo thường đến nhà giúp tưới vườn, do gia đình để tiền trong tủ không khoá nên bị cáo mới nảy sinh lòng tham nên nhất thời phạm tội. Đề nghị hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 24/11/2019 bị cáo Dương Xuân Đ điều khiển xe máy honda Futune biển số 49E1–15308 đứng tên chủ sở hữu ông Dương Văn C đến nhà anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H tại thôn An Tĩnh, xã L H, huyện Đ để tưới vườn cho gia đình chị H. Lợi dụng không có người ở nhà bị cáo Đức đã lén lút dùng tay vặn khóa cửa trước, đi vào phòng ngủ của anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H lấy 01 túi nilon để trong tủ bên trong có 228.000.000đ (hai trăm hai tám triệu) bên trên cọc tiền có hai nhẫn vàng và một dây chuyền vàng, sau đó bị cáo điều khiển xe trên về nhà cất giấu tài sản phía sau vườn. Tại kết luận định giá số 163/KL – HĐĐG ngày 26/11/2019 xác định dây chuyền vàng ta có giá 7.500.000đ, nhẫn vàng ta có giá 4.050.000đ và nhẫn vàng tây có giá 1.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 240.550.000đ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Dương Xuân Đ đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 để xử dưới khung hình phạt quy định cho bị cáo khi lượng hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 228.000.000đ, 02 nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H và chiếc xe máy honda Future biển số 49E1–15308 cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu ông Dương Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ, gia đình anh Dương Văn C và chị Phạm Thị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Xuân Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Xuân Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2019 đến ngày 17/12/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Dương Xuân Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng